

## Trả lời Đinh Ngọc Ninh về bài: Một Thần Tượng Đã Ra Đi

Hà Nội ngày 7-9-2005.

Tôi đã đọc bài: "*Một thần tượng đã ra đi*" của ông Đinh Ngọc Ninh khi tôi đang ở Pari tháng Sáu năm 2005 nhưng tôi không có nhu cầu phúc đáp vì bận. Nay, trở về Hà Nội và lại nhận được bản tin này từ một bàn tay vô danh nào đó trích trên mạng internet rồi gửi tới qua đường bưu điện, tôi nghĩ là đã đến lúc trả lời ông. Trước hết, xin cảm ơn ông vì đã quan tâm đến tôi. Sau đó, tôi xin thông báo để ông được an tâm là cả bài viết của ông (\*) và bài trả lời của tôi sẽ được thông báo đến những người liên quan tới tôi, ít nhất là số ít ỏi người đang đấu tranh cho nền dân chủ của đất nước. Như thế, mọi chuyện đều công khai, mọi sân chơi đều mở rộng một cách bình đẳng cho tất cả những ai quan tâm tới trò chơi và muốn tham dự.

Điều khiến tôi ngạc nhiên là ông, Đinh Ngọc Ninh và bà Sandra ngỡ ngàng vì những điều tôi nói. Tôi cứ tưởng đó là hiển nhiên. Bởi vì, bà Sandra là bà Sandra, ông là ông và tôi là tôi. Chúng ta đều là những con người nhưng được sinh ra một cách khác nhau, được nuôi dưỡng và giáo dục bằng những phương pháp khác nhau, tính khí khác nhau và nghiệm sinh khác nhau, do đó nếu chúng ta có những ý kiến hoàn toàn giống nhau thì đó mới chính là điều phải ngỡ ngàng. Khác nhau là đương nhiên. Sự khác biệt là một trong những đặc điểm không thể thiếu của xã hội hiện đại. Và chân lý này sinh từ những cuộc cọ xát các lý thuyết khác biệt, những học thuyết trái chiều, những giả thiết hoàn toàn đối lập. Chân lý không thể là những mệnh lệnh được áp đặt từ phía trên xuống và được bảo trì bằng quyền lực. Chân lý cũng không nảy sinh nơi những tâm hồn khiếm khuyết và những bộ óc tê liệt trước các sức ép bên ngoài, đặc biệt là sức ép của đám đông cũng như thói quen. Như thế, sự khác biệt là một trong những động lực phát triển và bất cứ động lực nào cũng như một con dao hai lưỡi, tùy theo những hoàn cảnh lịch sử cụ thể, có thể cho những hiệu quả trái chiều.

Trở lại cuộc gặp gỡ giữa bà Sandra, ông và tôi, tôi xin nhắc lại để ông khỏi nhầm lẫn là bà Sandra và tôi là hai cá nhân hoàn toàn khác nhau, chỉ có mơ ngủ trên cung trăng mới có thể yêu cầu bà ấy và tôi suy nghĩ như nhau, dẫu rằng bà ấy yêu Việt Nam và làm đề tài nghiên cứu về Việt Nam. Tiện thể đây tôi cũng xin nhắc ông rằng trên hành tinh này có hàng ngàn người làm đề tài nghiên cứu về Việt Nam, cũng tương tự như hàng ngàn người nghiên cứu về Châu Phi, Châu Úc và những ngôn ngữ chết... Các đề tài nghiên cứu tự nó chưa có một giá trị khẳng định nào. Muốn có một giá trị khẳng định người ta phải đổ mồ hôi và rót máu não. Tôi đang thử hình dung xem tôi sẽ là ai nếu ngày Thứ Hai tôi được bà Sandra mời tới Thư Viện thì tôi suy nghĩ giống bà Sandra, ngày Thứ Ba nếu cô Anna nào đó mời tôi tới chơi tôi phải suy nghĩ cho hợp ý cô Anna, và ngày Thứ Tư ông Soria mời tôi tới ăn tiệc tại lâu đài Grinzane Cavour thì tôi phải suy nghĩ giống ông Soria... Như thế, chắc chắn tôi chỉ là một..... CON SÂU. Chỉ có loài sâu mới quay cổ bốn phương tám hướng như thế, và chỉ có loài sâu mới hành xử như thế.

Vậy thì, sự khác biệt giữa ông và tôi cũng là điều đương nhiên. Tôi không cảm thấy quá đau buồn vì chuyện này. Ví dụ, ông nhìn thấy Việt Nam và Trung Quốc hiện nay đang làm cho phương Tây bần khốn, đau đầu vì mỗi năm tỷ số tiến bộ là 8-9 % trong khi phương Tây chỉ đạt được từ 0,5 % đến 1% mà thôi. Tội nghiệp thay cho đám dân Châu Âu, sao họ không rời sang sinh sống Việt Nam để mà được hưởng sự thăng tiến của nền kinh tế?... Sung sướng thay những người suy nghĩ được như ông!... Và khổ nạn thay cho những kẻ nào suy nghĩ giống như chúng tôi, ít nhất là cái nhóm người đang đấu tranh cho nền dân chủ ở xứ này. Chúng tôi bị ám ảnh vì Việt Nam được xếp hạng là một trong số mười nước nghèo nhất thế giới, và Việt Nam đang được đứng trong danh sách hai mươi nước tham nhũng nhất hành tinh. Chính những con số này nhà cầm quyền đã cho phép công bố trên báo, tôi không lấy tư liệu từ Sài Gòn Little Radio thưa ông. Để thêm phần chính xác, tôi xin một lần nữa công bố lại những ý tưởng đích thực là của tôi: Một chính quyền độc tài như chính quyền Hà Nội hiện nay chỉ có thể đứng vững trên hai bệ đỡ, thứ nhất là sự khiếm khuyết của quần chúng trước nòng súng ( Ông không nên quên nguyên tắc vô sản chuyên chính của Lênine chủ nghĩa; đó là nguyên tắc vàng của các nhà nước Cộng Sản: Súng đẻ ra chính quyền và súng bảo trì

sự tồn tại của chính quyền). Thứ hai là sự thiếu hiểu biết của quần chúng, sự thiếu hiểu biết một cách chính xác và đầy đủ về quyền lợi và nghĩa vụ của công dân. Một xã hội truyền thống chỉ đề ra những người lính dũng cảm không đủ làm nảy sinh những công dân xứng đáng. Người lính chỉ cần khả năng dám chết và sự tuân lệnh. Người công dân xứng đáng cần phải hiểu biết quyền lợi cũng như trách nhiệm của họ trong xã hội, và đó chính là khả năng biết Sống.

Một sự khác biệt nữa chính là độ tin cậy của những ý tưởng. Đây là những câu ông viết cho tôi: "*Là người Việt, ai chẳng bắn khuôn sau nhiều năm ròng rã xây dựng, lại thấy ra là mình đang xây lâu đài trên cát, và cái bãi cát dưới chân tôi đang bắt đầu tan rã...*" Thưa ông, sao cái niềm tin của ông nó lại mong manh đến như vậy?... Niềm tự hào của ông khi thấy đôi giày Made in Việt Nam cũng sẽ tan rã như mảnh nước đá giữa cái nóng oi nồng của Việt Nam chẳng?... Nếu đã là một niềm tin thật sự (đúng là một niềm tin) thì búa rìu không bửa nổi, gươm kề cổ súng kề tai không lay chuyển, vậy sao chỉ có một chút thời gian trong cái tỉnh Turino nhỏ bé xinh xắn ấy mà niềm tin của ông đã vội bốc thành hơi?...

Bây giờ, tôi chuyển sang một vấn đề khác, ông có nói rằng những lần ông về Việt Nam không có cảm tưởng rằng Việt Nam đang có một chế độ độc tài. Đúng hoàn toàn, thưa ông. Bởi vì ông chính là ông, Đinh Ngọc Ninh. Ông không phải một trong số hàng ngàn cựu chiến binh bị giết âm thầm bởi bàn tay của những kẻ tội phạm trong các nhà tù Việt Nam mười năm trước. Ông cũng không phải những người hiện đang sống chết cho nền dân chủ của đất nước hiện nay như Phạm Hồng Sơn, Nguyễn Vũ Bình, Nguyễn Khắc Toàn và bao nhiêu tù nhân chính trị khác. Ông không bị tra chân vào còng và vì còng quá chặt nên hai bắp chân đang thối ra, nói theo danh từ chuyên môn là hoại thư như ông Nguyễn Khắc Toàn đang chịu giờ đây... Và vì những lý do đó sự cảm nhận của ông là đương nhiên. Cũng như một người không cảm thấy nóng vì đang ngồi trong phòng máy lạnh. Cứ thử đi ra đập đá như các tù nhân trưa hè xem sao?...

Vấn đề tiếp, ông có nói rằng ông lớn lên ở miền Nam, không có ông Phạm Văn Đồng nhưng ông cũng vẫn được học rằng nước Việt có 4000 năm Văn hiến. Và điều đó khiến ông vô cùng tự hào. Vậy ông cứ tự hào nếu điều đó đem lại cho ông một thứ tiện nghi tinh thần. Theo như tôi được biết, chính hàng ngũ quan chức Cộng sản cao cấp hiện nay cũng đã lên tiếng vì sự mạo nhận trên. Tất cả những chứng cứ khảo cổ chỉ cho phép sự hiện diện của nước Việt là trên 2500 năm thôi. Trong khi chờ đợi những chứng cứ khác, chúng ta đành phải tự chấp nhận những gì khoa học Lịch sử của thế giới thừa nhận. Đó là luật chơi chung. Descartes có nói: "*Muốn đạt được chân lý, trước hết phải từ bỏ những ý kiến mà mình đã tiếp nhận được. Sau đó phải tự xây dựng lại tất cả các kiến thức của mình từ bước đầu tiên...*" Descartes là triết gia phương Tây, ông là người được du học ở phương Tây, không bị giam cầm nơi bùn lầy nước đọng như tôi, tôi tin rằng ông hiểu Descartes dễ hơn tôi.

Trong cuộc gặp gỡ tại Turino, cũng như trong bài viết, ông nhắc nhiều lần về chuyện những người đàn bà Ấn Độ và những người đàn bà theo đạo Hồi phải chịu nhiều khổ cực hơn phụ nữ Việt Nam. Tôi tuy không được du lịch nhiều nơi trên thế giới như ông, nhưng tôi cũng biết rằng đó là một sự thật, và một sự thật nữa là nhiều người phụ nữ châu Phi còn phải chịu những thống khổ mà chúng ta khó hình dung được. Tôi cũng may mắn được biết câu nói nổi tiếng của Fonelon: "*Tôi quý gia tộc hơn bản thân, tổ quốc hơn gia tộc và nhân loại hơn tổ quốc*". Nhưng tôi cũng lượng được mình, tài hèn sức mọn, tuổi già, chẳng còn mấy hơi mà đến lúc châu trời nên tôi chỉ đủ sức thương cảm những người đàn bà Việt Nam và đấu tranh cho họ. Dù tôi rất kính trọng những người như mẹ Teresa có tinh thần cứu rỗi toàn thế giới đau khổ, nhưng vì cuộc đời có hạn và sức người có hạn, tôi không dám theo chân bà. Hy vọng rằng ông, trái tim bao dung hơn, đầu óc cởi mở hơn, sẽ có thể đấu tranh cứu vớt những người đàn bà theo đạo Hồi và đạo Hindu, xin chúc ông đạt được nhiều thành công trong sự nghiệp từ thiện vì đối với tôi, chỉ sự nghiệp từ thiện và hành động thiết thực là có giá trị, còn phổ biến và rao giảng một cách thuần túy nỗi đau khổ của những người đàn bà dưới thời Taliban thì bộ máy thông tin của chính quyền cộng sản Việt Nam làm nhiều và tốt hơn ông. Bởi dưới tất cả những kênh truyền tin này, luôn luôn ngầm ẩn chứa một lời đe dọa: "*Mở mắt ra mà nhìn... Đã rõ chưa, chúng nó còn khổ hơn các người, hãy cầm mồm đi...*"

Để kết thúc bài trả lời này, tôi xin trở lại cái tên bài viết của ông: Một thần tượng đã ra đi. Khi ở Pari ông Phan Huy Đường có đưa bài của ông cho tôi, và tôi đã trả lời ông Đường: "*May thay, tôi không phải ngôi sao ca nhạc, tôi không cần fan vì tôi không sống bằng tiền bán vé*". Giờ, tôi xin trả lời ông một cách khác, nghiêm chỉnh hơn và có lẽ, hợp với những người lịch sử như ông hơn. Thưa ông, con người với con người luôn luôn là các hành tinh riêng biệt trên một phương diện nào đó, cho nên xã hội mới cần đến luật và lệ để cho những con người khác biệt nhau có thể chung sống một cách hòa bình. Vì lẽ đó, để hiểu được nhau là rất khó. Một người Tây học lịch sử như ông mà tiếp xúc với kẻ quê mùa lố mãng như tôi quả là một sự khó nhọc cho cả đôi bên. Sẽ không bao giờ có được sự thông cảm hoàn toàn giữa hai cá thể quá cách biệt nhưng tôi sẽ cố lý giải một cách đơn giản : Thưa ông, những người như ông Phạm Hồng Sơn, Nguyễn Vũ Bình, Nguyễn Khắc Toàn cùng nhiều người khác và bản thân tôi đấu tranh cho nền dân chủ vì chúng tôi tin chắc rằng chỉ có giải pháp dân chủ là tránh được một cách hữu hiệu sự bóc lột , những lạm của thiểu số cầm quyền với dân chúng, và đó là con đường ngắn nhất để Tổ quốc vượt được cái khoảng cách lịch sử dài đặc mà những quốc gia văn minh đã bỏ Việt Nam cũng như các quốc gia chậm tiến khác lại phía sau. Làm điều đó có nghĩa là chúng tôi phải chấp nhận mọi sự đau khổ, tù đày, con cái chúng tôi không được hưởng những tiện nghi trong công việc và trong cuộc sống,... chưa kể những sự quấy nhiễu và hù dọa thường xuyên của một bộ máy đàn áp khổng lồ. Chúng tôi chỉ có thể chấp nhận được mọi sự trả giá, kể cả cái chết vì chúng tôi đặt lợi ích của dân tộc lên trên hạnh phúc bé nhỏ của gia tộc cũng như của bản thân và chúng tôi tin điều đó là chính nghĩa. Chúng tôi không chấp nhận cái chết bởi tiếng la hò cổ vũ của những người khác. Không có kẻ nào ngu dại chấp nhận cái chết cũng như một cuộc sống khốc liệt vì muốn được khen ngợi, được là ngôi sao, là thần tượng hoặc bất cứ thể loại nào tựa hồ như vậy. Mạng sống là giá trị thượng đẳng của con người, thứ đó chỉ đem tế lễ thần thánh, và thần thánh ở đây với chúng tôi là tiếng gọi của lương tâm, là vong linh thiêng liêng tổ tiên, là khí thiêng sông núi. Không ai đi vào cõi chết vì tiếng hoan hô của những "ông thánh" bằng xương bằng thịt, nặng từ 60 tới 70 kg hay thậm chí hơn, ăn một ngày vài bữa, nốc rượu Tây, bia hơi chính hiệu ừng ực để rồi đi vào nhà vệ sinh thải các loại bã. Không ai ngu đến mức như vậy, thưa ông. Đó là điều thứ nhất. Điều thứ hai cũng quan trọng không kém là không những chỉ trong nước mà ở nước ngoài cũng còn có những người căm ghét chế độ độc tài, đau xót thay cho đất nước. Họ chưa quá vội vui mừng vì đôi giày Made in Việt Nam như ông mà họ cũng nhìn thấy cái sự thật hiển nhiên là tổ quốc Việt Nam được xếp hạng trong mười nước nghèo khổ nhất thế giới, và căn nguyên sự nghèo khổ cần phải được tiêu diệt. Vì có chung cảm thức đó, họ lên tiếng ủng hộ những người đấu tranh cho dân chủ trong nước. Đó là một hành động vì nghĩa, nói nôm na là : "*Chia lửa với những người đang chịu trận*". Đã làm việc nghĩa thì không ai tính thiệt hơn. Đã tính đến lợi ích, được thua có nghĩa là đi buôn, mà là kiểu buôn hàng xén. Hai hành vi đó cách nhau một trời một vực.

Tất cả những người đã dẫn thân vào cuộc đấu tranh này buộc phải có một niềm tin bảo mạng, niềm tin đó không thể lay chuyển. Đứng trước hàng ngàn lời khen cũng như hàng ngàn lời chửi rủa, hăm dọa họ phải giữ một sự thản nhiên. Bởi vì nghe lời chê bai mà giận là ngòi cho người ta gièm pha. Nghe câu khen ngợi mà vội mừng, đó là làm mồi cho người ta nịnh hót. Vì lẽ đó, vài năm trước đây tôi đã trả lời ông Đinh Quang Anh Thái: "*Đối với tôi người ta khen hoặc người ta chửi như nhau*"

Cuối cùng tôi xin nói với ông rằng thần tượng chỉ là món ăn cho tuổi niên thiếu hoặc cho nhân loại thời ấu trĩ. Nước Đức đã từng có thần tượng là Hitler và thần tượng này đã dẫn nước Đức xuống vực thẳm của Đại chiến II. Một nửa nhân loại đã từng có thần tượng là Cac Marx và một nửa đó đã trả giá cho vị thần râu xồm. Sau những kinh nghiệm như vậy người ta hiểu rằng con người trưởng thành không cần thần tượng. Thần tượng là món cháo thịt của tuổi thiếu niên.

Chúc ông nhiều sức khỏe.

**DƯƠNG THU HƯƠNG**

## Trả lời Đinh Ngọc Ninh (Phần 2)

Hà Nội ngày 7-9-2005.

Thưa ông Đinh Ngọc Ninh, tôi chưa thấy hồi âm từ phía ông, nhưng vì ngày Quốc Khánh vừa qua có xảy ra một vài tình huống mang tính bi hài và các tình huống này xét ra tương ứng với cuộc tranh luận mà ông khởi xướng, nên tôi lại tiếp tục hầu chuyện ông, xem như đây là phần hai của lời phúc đáp.

Ngày 2-9 vừa qua ông Tạ Hải có đến căn hộ tôi đang ở (308, A8, Khu Khương Thượng). Trên nguyên tắc tôi không tiếp ai tại nhà để tránh sự vu khống bi ối của bộ máy cầm quyền, nhưng tôi đã tiếp ông Tạ Hải vì ông ấy là kẻ bị đày đoạ, là nạn nhân của chính quyền cộng sản. Vốn là chuyên viên cao cấp của Tổng cục Cao su, do bản tính thật thà ông Hải đã tham gia vào cái trò gọi là "Đảng phát động chống tham nhũng". Là người sinh tử với nghề lại có khá dày kinh nghiệm ông Hải đã phát hiện, minh chứng và tố cáo đến mọi cửa vụ tham nhũng một ngàn tỷ đồng ở Tổng cục Cao su. Vì không còn cách nào khác, Bộ Công nghiệp phải kỷ luật thứ trưởng đặc trách Tổng cục này bằng cách cho nghỉ hưu sớm. Nhưng đồng thời ông Hải cũng bị đuổi khỏi cơ quan và mười lăm năm nay sống vất vưởng, không lương, không nhà, nhập vào đội quân khiếu kiện đứng thường trực trước cửa số 1 phố Mai Xuân Thưởng. Ông hãy cố hình dung những con người bị cướp đoạt mọi thứ, bị ném ra vĩa hè và sống thường trực dưới các mái tôn chợp, bị săn đuổi từ nơi này qua nơi khác, không có hiện tại và không cả tương lai .... Khốn khổ thay cho ông Hải, ông ấy cũng là người có chữ, và tuy mười lăm năm sống lay lắt thiếu cơm áo, thiếu cả điều kiện vệ sinh thân thể, ông ấy vẫn không quên giấc mơ "văn chương" thời sinh viên. Thế là ông ấy nằng nặc đòi tôi cho xem hai tấm bằng của Grinzane Cavour. Xem xong lại đòi mang về cho "bạn hữu" xem. Thật kỳ cục. Nhưng tôi không nỡ từ chối một người tử tế đã bị đẩy vào đường cùng như ông ấy. Tiện thể tôi nhờ ông Hải chuyển đến ông Hoàng Tiến bài viết của ông (Đinh Ngọc Ninh) và bài trả lời của tôi. Hai hôm sau ông Hải quay lại, mặt vốn xanh xao vì đói ăn, không còn chút thần sắc. Ông ấy nói rằng ông ấy đã bị bắt ngay dưới chân cầu thang nhà A 8. Sáu công an dẫn ông ấy vào đồn. Ở đó họ quay phim, chụp ảnh ông Hải cũng như "tài liệu" ông Hải có trong tay. Họ tra hỏi, đoạ nạt ông ấy suốt một ngày (từ 11 g 30 đến 8 g 30 tối). Khi ông Hải hỏi họ là công an của Bộ hay của Thành phố thì họ quát: "Không có quyền hỏi". Sau rốt, họ tịch thu các tài liệu với lời tuyên bố: "Tài liệu phản động, nguy hiểm, trái pháp luật". Và họ thả ông ấy ra với lời đe dọa: "Từ rày không được lui tới bọn ấy nữa ..." Tuy nhiên ông Tạ Hải đã quay lại, bởi vì dù sợ hãi ông ấy vẫn còn lòng tự trọng, ông ấy lớn tuổi hơn tôi (sinh năm 1940) lại là đàn ông, ông ấy xấu hổ vì đã phải ngoan ngoãn nộp hai tấm bằng Grinzane Cavour mặc dù ông ấy biết tiếng Anh, suy được ra tiếng ý và hiểu rằng hai tấm bằng ấy chẳng liên quan gì tới cái mà sáu ngài công an kia gọi là "tài liệu phản động, chống lại pháp luật nhà nước" .... Bây giờ, tôi xin ông, Đinh Ngọc Ninh hãy làm phép loại suy từ người công dân Tạ Hải tới một công dân khác, không những không biết tiếng Anh mà thậm chí còn mù cả tiếng Việt, họ sẽ phản ứng ra sao trước sự đàn áp trắng trợn cuồng lộng của kẻ cầm quyền? Và cái nhà nước bắt giữ công dân không cần lệnh, không cho phép họ được quyền hỏi danh tính, nếu không gọi là nhà nước độc tài mafieur thì gọi bằng tên gì, thưa ông?

\*

Từ nhiều năm trước đây nhà văn Lê Phương một đồng nghiệp của tôi trong xưởng phim truyện đã bảo:

- Những điều cô nói các cụ xưa đã nói rồi. Từ những năm 1930 cụ Tản Đà đã viết:

*Bởi tại thẳng dân ngu quá lộn  
Cho nên quân ấy mới làm quan ...*

Nhà phê bình Lại Nguyên Ân lại bảo tôi:

- Ô, câu thơ ấy chắc của ông Kép Trà, bởi vì cha Tản Đà làm quan, anh ông ấy cũng làm quan, lý tưởng của ông ấy cũng là làm quan, ông ấy khó có thể nói phũ như vậy.

Lòng phân vân, tôi đi hỏi thêm tám người nữa trong giới sử học và văn chương, có bảy người cam đoan câu ấy của Tản Đà, và một người bỏ phiếu cho Lại Nguyên Ân ....

Thôi thì dù Tản Đà hay Kép Trà vẫn chỉ câu thơ ấy.

Sao người ta nhớ nhiều, nhớ dai đến như vậy ?

Ông là người tài cao học rộng lại được đi muôn núi nghìn sông hẳn là thuộc lòng những nguyên tắc tâm lý: con người chỉ nhớ những gì có sức va đập rất mạnh vào tâm khảm. Hoặc là điều họ thích nhớ. Hoặc là điều họ cố quên nhưng không thể nào quên nổi.

Vậy, ông có định về Việt Nam để đào mộ thi sĩ Tản Đà và cụ Kép Trà hay không ?

\*

Tôi cho ông ví dụ thứ ba.

Dân Việt Nam sau cuộc chiến tranh chia làm hai và bên nào cũng không muốn thoát khỏi cái bóng hắc ám của quá khứ. Một phía là sự thù hận mù quáng, phía kia là lòng kiêu hãnh ngu dốt và bi ối. Cả hai đều ở trong nhà tù của chính mình. Nhưng người Việt Nam nói chung trước con mắt của nhân loại chỉ là một dân tộc. Trong dân tộc ấy nhân loại chọn lựa hai gương mặt tiêu biểu: Nguyễn Trãi và Hồ Chí Minh. Bây giờ, tôi nói với ông về Nguyễn Trãi. Tôi không rõ một người du học tử bé ở phương Tây biết gì, nghĩ gì về Nguyễn Trãi. Riêng tôi, tôi đi Côn Sơn nhiều lần, lần nào cũng trở về với cảm giác buồn nản và uất hận. Tôi cảm thấy mình bị tước đoạt cái gì đó vô hình, không thể giải thích nhưng đau xót đọng lại như muối xát vào vết bỏng, nỗi đau đó có thể hình dung. Một lần, con trai tôi hỏi:

- Mẹ có thấy là Nguyễn Trãi đáng được cướp pháp trường gấp một ngàn lần những người khác hay không ?

- Đúng! Ông xứng đáng được cướp pháp trường gấp một ngàn lần người khác.

Và thế là câu hỏi của con trai tôi chính là lời giải thích nỗi đau xót uất hận của tôi bao nhiêu năm. Nói một cách công bằng tôi phải cảm ơn nó. Những vụ cướp pháp trường đã xảy ra không ít trong lịch sử Trung Quốc. Chưa kể đến 108 anh hùng Lương Sơn Bạc ngay cả các môn phái võ, các băng đảng lục lâm thảo khấu cũng thường xuyên cướp pháp trường để giải cứu cho sự phụ hay đồng đảng của họ. Vậy mà, với một người như Nguyễn Trãi đã không có ai làm điều đó. Không có cướp pháp trường. Ngay một tiếng hét, một giọt lệ cũng không. Nhục nhã thay, đau đớn thay, kẻ duy nhất công khai khóc Nguyễn Trãi lại là ... tên đao phủ !...

Than ôi! Dân tộc!

Trong trường hợp cụ thể này dân tộc của chúng ta (của ông và của tôi) hùng hay hèn, thưa ông Đinh Ngọc Ninh ?

Phải chăng sự hèn nhát trước kẻ cầm quyền là món ăn truyền thống quen miệng ngon lười duy trì cho đến tận hôm nay và chính vì thế mà bộ máy tuyên truyền của nhà nước này ra rả bảo tồn "truyền thống" ?.....

Trong bài viết của ông, ông có nhại lại "thăng Võ Văn Kiệt", "thăng Lê Khả Phiêu" và nói rằng đó là ngôn ngữ của kẻ đầu đường xó chợ. Ô, tôi thích được đầu đường xó chợ gấp mười lần bây giờ vì

những lúc mài đũng quần ở quán nước hay ngồi xếp ăn bún ốc ở vỉa hè là những lúc được thư giãn và được nghe đủ thứ chuyện của dân đen ....

Còn bây giờ, trở lại chuyện: "thằng này, thằng kia ...". Tôi xin thưa, trong gia tộc cũng như gia đình tôi, chữ Đức được xếp lên hàng đầu. Giàu sang, quyền lực, bảnh chọe và nhiều giá trị khác phải đặt ở phía sau. Chúng tôi xem chữ Đức như cốt lõi của nhân cách, như chỗ nương náu an toàn nhất cho cuộc hiện sinh, là giá trị bền vững cứu rỗi con người. Cha tôi dạy tôi như thế và tôi cũng dạy con cháu tôi như thế. Người có đức dù làm nghề nào cũng phải giữ sự ngay thẳng, không vì lợi ích bản thân mà làm tổn hại người khác, cũng không vì công danh mà xu phụ kẻ chức trọng quyền cao hà hiếp người yếu đuối, nghèo khổ. Tóm lại, đó là bản giá trị cổ lai hi và có lẽ thời nay nhiều người không nhớ nữa. Không may cho tôi, tôi chưa có bằng giá trị mới nào thay nên tôi cứ sống đúng theo các chuẩn mực cũ kĩ đó. Theo các chuẩn mực cũ kĩ đó thì những kẻ cầm quyền Hà Nội hiện nay chỉ là một lũ giòi, không hơn và không kém. Thưa ông, ông có hiểu rõ thế nào là giòi không ạ? ... Có lẽ, ở đây tôi cần giải thích cụ thể cho ông vì ông du học ở phương Tây từ nhỏ chỉ biết các loại toilettes trắng bóng, sạch như lau. Mà, trong bất kỳ ngôn ngữ nào, mỗi từ cũng sinh ra từ một bối cảnh cụ thể. Thưa ông Đình Ngọc Ninh, trước đây người nông dân Việt Nam chưa có phân hoá học họ chỉ có thể bón ruộng bằng phân bắc (tức là cái thứ mà mọi người vẫn vào phòng vệ sinh để tổng ra hàng ngày, không tổng ra được sẽ khổ khổ vì chạy chữa). Họ bón ruộng bằng phân bắc + phân chuồng gồm phân lợn, gà, trâu bò, và phân xanh (tức lá cây ủ thối). Phân chuồng và phân xanh thường đã oải chỉ gánh ra ruộng là vãi. Riêng phân bắc phải chứa vào các thùng đấu tức là các hố sâu được đào ven ruộng, làm loãng ra bằng cách đổ nước bùn hay nước rãnh, và thứ đó được coi là thứ phân bón tuyệt hảo cho lúa, rau và các loại hoa. Vậy là, trong các hố chứa phân ruồi nặng đẻ trứng, trứng nở ra giòi. Giòi lúc nhúc trong hố phân là một hình ảnh của đồng ruộng Việt Nam xưa. ở đây, dẫu biết rằng ông là người lịch sự, tôi không thể nào làm đẹp lòng ông mà mô tả : "những con côn trùng bay lượn hay nhào lộn trong quý bã, trong bấu phần ..." vân vân .... Sự thật là sự thật. Cổ ngữ nói "cứt có giòi" là từ hình ảnh này nảy sinh ra. Khủng khiếp thật. Nhưng đó chính là một góc của cuộc sống. Hình tượng con giòi vô cùng ấn tượng, nhất là với ai đã từng nhìn thấy những hố phân thời trước. Đó có thể là hình ảnh tiêu biểu nhất cho một loài ký sinh có sức tàn phá khốc liệt và sức mạnh sinh sản khốc liệt. Thêm nữa, một sự nhớ bản đến nhòm tòm.

Hãy nhìn lại những con giòi khổng lồ thời hiện tại. Hà Nội đang lưu truyền bản photocopie trên đó đăng thứ tự 50 (năm mươi) con Giòi hạng một, những con Giòi chủ ngân khoản nhà băng khắp thế giới, nhiều nhất là Mỹ và Thụy sĩ. Mức tiền gửi thấp nhất là trên 600 triệu USD ... Tôi không phải chủ nhà băng nên không biết rõ số ngân khoản thấp nhất hay cao nhất là bao nhiêu. Nhưng tôi biết một số vụ "làm ăn" của các Bự Giòi. Con thì ăn cắp một nửa số xi-măng đổ lòng hồ Thủy điện Hoà bình khiến mỗi năm một lần phải mời chuyên gia Hà Lan sang hàn vết nứt, mỗi lần tốn kém hàng trăm triệu USD và các ngân hàng bị huy động chạy nháo nhác như cứu hoả. Con thì mua tàu bãi rác của hải quân Nga thải đi sơn quét lại mang về lúc diễn tập sự việc mới đổ bể. Con thì mua tên lửa Nga đã tịt ngòi đem về bắn không nổ, mang tàu trực vớt không được phải thuê dân chài mò lên. Con thì rút ngân quỹ quốc gia cho vợ trở tài xây sân bay trên đảo tốn hàng tỷ USD, ngày khánh thành cả sân bay, máy bay và phi công bị sập chìm xuống biển vô tầm tích, báo chí không được phép đưa tin, đương nhiên, quốc hội cũng không được báo cáo ...vân vân ..và.. vân vân.... tôi không thể kể tiếp thưa ông, vì bất khả. Tôi không đủ giấy và đủ thời gian để liệt kê 50 con Giòi cấp 1, làm sao có thể đủ kiên nhẫn kể cho ông những con Giòi cấp 2 và cấp 3? .... Tôi chỉ biết rằng sự tàn nhẫn khốc liệt đang hoành hành trên xứ sở này nơi đám công tử đồ đánh canh bạc cả trăm nghìn USD, cưỡi máy bay đi chơi gái Hồng Kông như người ta xuống đường đổ rác, trong khi con cái nông dân thất học vì không tiền mua vở, bao nhiêu người chết bệnh vì không tiền chữa, thậm chí có người bị trâu đâm lòi ruột bệnh viện cũng không cấp cứu vì ... không đủ tiền nhập viện ...

Chưa bao giờ sự lỏng lẻo của quyền lực lại gây cho tôi cảm giác nhòm tòm như bây giờ. Cũng chưa bao giờ sự khiếm nhục đối trả của dân chúng lại khiến tôi buồn nản như bây giờ. Khi một đám Bự Giòi xuất hiện trên khán đài, bên dưới người ta kháo nhau rành rề:

"... Thằng A có cổ phần ở siêu thị này, ở khách sạn liên doanh kia. Thằng B bắt nhà nước trả gần 100 tỷ cho công ty thua lỗ của con trai nó. Thằng C vợ ngót nghét năm trăm triệu USD mua vụ tàu và súng đều...vân vân..và..vân vân..."

Nhưng nếu cần nói một lời chính thức, công khai, họ sẽ lẩn đi ngay. Tôi chắc đám Bự Giò đứng trên khán đài kia cũng đủ sức hiểu rằng người dân căm thù và khinh bỉ chúng, nhưng chúng đứng vững vì chúng dựa trên nòng súng. Đơn giản thế thôi. Một sự sợ hãi khủng khiếp đã và đang nghiền nát dân tộc này biến họ thành những kẻ dối trá. Nói dối tự nhiên như hít thở. Nói dối vì hãi quá. Đó là sự thật hiển nhiên dưới mọi nền độc tài. Và đây là điều tôi sẽ cho ông rõ: Tôi đã quay trở lại Việt Nam năm 1995 chính là để chiến đấu với sự sợ hãi có tính thống trị và thâm căn cố đế này.

Trong bài báo của ông Alan Riding ngày 11-7-2005 viết: "*Tôi quay lại Việt Nam là để nhỏ vào mặt kẻ cầm quyền*". Thật ra, câu ấy tôi đã sửa đổi chút ít so với bản gốc. Câu nói chính thức của tôi là như sau: "*Mon seul but, c'est déféquer sur les visages du pouvoir*", tôi trả lời câu hỏi của một số phu nhân đại sứ và nữ tùy viên ngoại quốc đang sống ở Hà Nội, trong một buổi họp mặt có tính phòng trà. Bây giờ ông, một người lịch sự, hãy cố nghe cho rõ lời dịch sát nghĩa sang ngôn ngữ mẹ đẻ của chúng ta:

"*Tôi trở lại Việt Nam là để ỉa vào mặt kẻ cầm quyền*".

Tại sao tôi lại biến báo từ chữ *ỉa* sang từ *nhỏ* ? Vì ở Pháp tôi thấy người ta văng *merde* luôn luôn, và tôi nghĩ rằng từ nào dùng nhiều cũng mòn nên tôi mới đổi từ *déféquer* sang *cracher*. Không phải là để làm hài lòng ông Alan Riding, thưa ông!

Từ nhỏ, tôi đã không có tính chiều lòng người khác. Cả đến bố mẹ tôi, tôi cũng không nói khéo bao giờ. Đó là phần khiếm khuyết của bản thể. Khó mà đổi thay. Và tôi cũng không có ý muốn thay đổi. Ông chẳng phải bố mẹ tôi làm sao tôi có thể gọi những Con Giò tôi khinh bỉ bằng "ngài" hoặc "ông" để cho ông đợc đẹp lòng?

Bây giờ, tôi xin kính biểu ông một trong số những định nghĩa về con người mà tôi thích:

"*Con người là con vật với những ảo tưởng của nó*".

Và để giúp ông "giải ảo" đợc nhanh chóng tôi xin nói vắn tắt như sau: Tôi là người đấu tranh cho dân chủ nhưng không nuôi mộng làm chính trị. Có nghĩa là nếu một mai đất nước có dân chủ, tôi (nếu trời còn cho sống, giả dụ như vậy, và chưa lú lẫn) sẽ không bao giờ tham gia vào bất cứ đảng phái nào. Không những thế tôi còn căm chỉ hai con và các cháu tôi làm chính trị: "Nếu ai không nghe lời tôi, còn sống tôi sẽ tử, chết rồi tôi sẽ về phá bàn thờ quấy nhiễu cho bằng phải bỏ chốn quan trường mới thôi". Tại sao ? Vì nghề chính trị rất hao tổn âm đức, quyền lực và lòng tham là hai con thú dữ thường xuyên chiến thắng lòng nhân ái cũng như lương tri. Phải là người đầy bản lĩnh lắm mới nên nhảy vào chính trường nếu không tai họa khó tránh khỏi. Hai con tôi, mỗi đứa hai bằng đại học, vì là con kẻ làm giặc nên không thể có chỗ trong nhà nước này, con gái tôi bán sơn cho hãng Đông á, con trai tôi làm đủ nghề tạp nhạp: bồi bàn, gác cổng, vẽ thuê và nay làm quảng cáo thuê cho tư nhân. Không sao! Cuộc chơi nào cũng phải trả giá và đối với tôi mọi sự đợc ngửa bài. Trong cuộc đấu tranh này tôi không nhằm nhờ gì hết cho cả ba đời trong gia đình tôi, vậy là cho không / Gratuit

Khi không một mảy may tham vọng, tôi là người tự do, thưa ông. Tôi không cần mua phiếu của bất cứ ai để đợc làm chủ tịch đảng hay làm tổng thống.

Tôi không cần uốn lưỡi gọi những Con Giò bằng "ông" để ông đợc êm tai, đẹp lòng.

\*

Tại sao lại có cuộc chơi này ?

Chính tôi cũng không rõ. Xưa nay tôi vẫn là kẻ bị ném đá từ hai phía, cộng sản cũng như quốc gia. Danh sách những người chửi tôi ở California còn dài hơn ở Việt Nam. Tôi không trả lời ai hết, trừ

trường hợp Bùi Duy Tâm 1992. Hồi đó vũ khí chiến lược của tôi là "chuyện Dương Thông" còn phải chôn trong bóng tối nên cuộc cãi vã có tính đàn bà vợ vẫn phù phiếm. Mười hai năm sau tôi mới sử dụng vũ khí này. Và tôi hiểu cuộc chiến tranh nào cũng cần những vũ khí bí mật, nhất là trong trường hợp trúng chọi đá như tôi. Với tất cả các cá nhân đã chửi tôi ở cả hai phía, không bao giờ tôi đáp lời. Lý do, ông đã hiểu.

Lần này, tại sao lại là ông ? Thành thực sau khi đọc bài của ông tôi đã ném vào sọt rác và quên. Nhưng khi bài đó được đưa tới qua đường bưu điện tôi đột ngột đổi ý. Bây giờ tôi bắt đầu lờ mờ nhận thấy rằng tôi bị xui khiến bởi nỗi xúc động thầm kín với hình ảnh tươi thắm của một nước Việt Nam năm 1945 một dân tộc hào hùng, thẳng hoa, và một nước Việt Nam năm 2005 với một dân tộc bị phân chẻ không còn nhuệ khí. Những người công sản vào năm 1945 tràn đầy tự tin kiêu hãnh, và lũ Bự Giời hiện tại, lì lợm, vô sỉ và tham tàn. Một vòng quay sinh diệt, sự nảy nở và sự tàn rữa kế tiếp nhau .... Có lẽ, vì những cảm thức đó, tôi đã trả lời ông.

Tuy nhiên, về phía ông, chính ông mới là người khởi sự, chính ông là kẻ lập ngôn, ông muốn có cuộc chơi này. Vậy thì, tôi xin chờ câu trả lời của ông.

Chúc ông sức khoẻ.

**Dương Thu Hương**